TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 08 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Bùi Phương Nh**, sinh năm: 1982

+ Anh **Trần Chí D,** sinh năm: 1973

Cùng nơi thường trú: tổ 51, khu 4, phường BĐ, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường BĐ, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 28 tháng 12 năm 2007. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến tháng 4 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, lâu dài dẫn đến không còn tình cảm. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 02/2022, chị Nh và anh D sống ly thân, không ai quan tâm đến đời sống tình cảm của ai.

Nay chị Nh và anh D xác định mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, không còn khả năng đoàn tụ. Vì vậy việc chị Nh, anh D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về con chung: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D có 02 con chung là Trần Diệp Ch, sinh ngày 02/7/2008 và Trần Nguyệt A, sinh ngày 08/8/2011. Chị Nh và anh D thỏa thuận, thống nhất: chị Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.500.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 3/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: không có.

[5] Về lệ phí: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D thỏa thuận, chị Bùi Phương Nh là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 28 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D có 02 con chung là Trần Diệp Ch, sinh ngày 02/7/2008 và Trần Nguyệt A, sinh ngày 08/8/2011. Chị Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.500.000đ *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 3/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* chị Bùi Phương Nh và anh Trần Chí D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Bùi Phương Nh tự nguyện chịu toàn bộ 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001359 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Chị Nh đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND phường BĐ, tp HL, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích